28/2017 né

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 113 &/GP-BTNMT

Hà Nội, ngày 16 tháng 5 năm 2017

SỞ TÀI NGUYÊN MÔI TRƯỜNG GIVÂN PHÉP KHAI THÁC, SỬ DỤNG NƯỚC MẶT

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 5 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Xét Đơn đề nghị cấp giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt công trình thủy điện Háng Đồng A1, tỉnh Sơn La của Công ty TNHH Xuân Thiện Ninh Bình và Hồ sơ kèm theo;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước,

QUYÉT ĐỊNH:

- Điều 1. Cho phép Công ty TNHH Xuân Thiện Ninh Bình (có địa chỉ tại số 65A, đường Vân Giang, phố 01, phường Vân Giang, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình) khai thác, sử dụng nước mặt với các nội dung sau:
 - 1. Tên công trình: thủy điện Háng Đồng A1.
 - 2. Mục đích khai thác, sử dụng nước: phát điện.
- 3. Nguồn nước khai thác, sử dụng: suối Háng Đồng và suối Bẹ (thuộc lưu vực suối Sập, hệ thống sông Đà).
 - 4. Vị trí công trình khai thác, sử dụng nước:
 - Các xã Tà Xùa và Háng Đồng, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La.
 - Tọa độ (hệ tọa độ VN2000) các hạng mục công trình:

TT	Hạng mục	Tọa độ	
		X	Y
1	Tuyến đập chính	549440	2354812
2	Tuyến đập chuyển nước	548892	2354652
3	Nhà máy	553160	2353776

- 5. Chế độ khai thác: hồ chứa công trình thủy điện Háng Đồng A1 vận hành theo chế độ không điều tiết.
- 6. Lượng nước khai thác, sử dụng: công suất lắp máy là 8,4MW; lưu lượng lớn nhất qua nhà máy là $7,21~\text{m}^3/\text{s}$.
- 7. Phương thức khai thác, sử dụng: Công trình thủy điện Háng Đồng A1 là công trình thủy điện kiểu đường dẫn, nhà máy cách đập chính khoảng 4,9km về phía hạ lưu, nước sau khi phát điện được xả trả lại suối Háng Đồng.
 - 8. Thời hạn của Giấy phép là mười (10) năm, kể từ ngày ký.
 - Điều 2. Các yêu cầu đối với Công ty TNHH Xuân Thiện Ninh Bình:
- 1. Thực hiện đúng các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này; nếu thay đổi nội dung quy định tại Điều 1 phải được cơ quan cấp Giấy phép đồng ý bằng văn bản.
- 2. Tuân thủ quy trình vận hành hồ chứa được cấp có thẩm quyền phê duyệt; tuân thủ theo lệnh điều hành vận hành hồ chứa của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong trường hợp lũ, lụt, hạn hán thiếu nước và các trường hợp khẩn cấp khác.
- 3. Bảo đảm duy trì lưu lượng xả thường xuyên, liên tục sau đập chính trên suối Háng Đồng không nhỏ hơn 0,21 m³/s và sau đập chuyển nước trên suối Bẹ không nhỏ hơn 0,25 m³/s; khi có yêu cầu cấp nước gia tăng ở hạ du của Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La, công trình thủy điện Háng Đồng A1 phải xả nước về hạ du theo yêu cầu.
- 4. Phối hợp chặt chẽ với địa phương và các tổ chức khai thác, sử dụng nước có liên quan để điều chỉnh chế độ vận hành phát điện, lưu lượng xả nước sau các tuyến đập cho phù hợp.
- 5. Xây dựng quy chế, phương án phối hợp vận hành các hồ Háng Đồng A, Háng Đồng Al và Suối Sập 1 trong việc bảo đảm an toàn công trình, cấp nước cho hạ du và không gây thay đổi lớn đến chế độ dòng chảy suối Háng Đồng và suối Sập.
- 6. Lắp đặt thiết bị đo đạc mực nước hồ, lưu lượng xả sau đập, lưu lượng xả dòng chảy tối thiểu, lưu lượng phát điện của nhà máy; lắp đặt camera giám sát việc xả nước, xả dòng chảy tối thiểu; truyền thông tin, dữ liệu tới Cục Quản lý tài nguyên nước và Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sơn La để theo dõi, kiểm tra, giám sát.
- 7. Bố trí thiết bị, nhân lực để thực hiện việc vận hành hồ chứa, quan trắc, giám sát quá trình khai thác, sử dụng nước của công trình; quan trắc, dự báo lượng nước đến hồ để phục vụ vận hành hồ chứa; lập sổ theo dõi lượng nước khai thác, sử dụng hàng ngày, tháng, năm.
- 8. Bảo đảm vận hành công trình an toàn, có phương án để đối phó với tình huống vỡ đập, các tình huống đe dọa nghiêm trọng đến an toàn công trình, tính mạng và tài sản của nhân dân; có trách nhiệm hỗ trợ người dân địa phương nơi xây dựng công trình.

- 9. Thực hiện đúng các cam kết như đã nêu trong Hồ sơ đề nghị cấp phép; chịu trách nhiệm trước pháp luật về những ảnh hưởng bất lợi của công trình đến xã hội và môi trường.
- 10. Định kỳ hằng năm (trước ngày 15 tháng 12) báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường (qua Cục Quản lý tài nguyên nước) và Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La về kết quả quan trắc, tình hình khai thác, sử dụng nước và các vấn đề phát sinh trong quá trình khai thác, sử dụng nước tại công trình thủy điện Háng Đồng A1.
- 11. Chịu sự kiểm tra của cơ quan quản lý tài nguyên nước ở Trung ương và địa phương. Nếu có sự cố bất thường ảnh hưởng xấu tới nguồn nước, môi trường và sự ổn định của công trình, Công ty có trách nhiệm báo cáo kịp thời về cơ quan cấp phép và các cơ quan chức năng để có biện pháp xử lý.
- 12. Cung cấp đầy đủ và trung thực thông tin, dữ liệu về hoạt động khai thác, sử dụng nước của công trình khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu.
- 13. Nộp thuế tài nguyên và thực hiện các nghĩa vụ tài chính khác trong khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo quy định của pháp luật.
- Điều 3. Công ty TNHH Xuân Thiện Ninh Bình được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1 Điều 43 và có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2 Điều 43 của Luật tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21 tháng 6 năm 2012.
- Điều 4. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu công trình thủy điện Háng Đồng Al còn tiếp tục khai thác, sử dụng với các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì Công ty TNHH Xuân Thiện Ninh Bình phải làm thủ tục gia hạn Giấy phép theo quy định./.

Nơi nhân:

- UBND tinh Son La;
- Cục Điều tiết điện lực Bộ Công Thương;
- Thanh tra Bộ;
- Sở TN&MT tinh Sơn La;
- Cục Thuế tỉnh Sơn La;
- Công ty TNHH Xuân Thiện Ninh Bình (02);

- Liru: VT, VPMC Bộ TNMT, Hồ sơ cấp phép (02), TNN.

Chu Phạm Ngọc Hiển

KT. BÔ TRƯỚNG

THÚ TRƯỞNG